Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2026/HSST
Ngày 16-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Xồng Bá Cha
Bà Nguyễn Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An (Điểm cầu trung tâm) và tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (Điểm cầu thành phần) tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 06/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sầm Văn Q**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 16/8/1990 tại xã C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân số: 040090006728. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 2/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Sầm Văn B (đã chết) và bà Sầm Thị H. Vợ là Lương Thị C (đã ly hôn) và có 01 người con. Hiện đang chung sống chung như vợ chồng với chị Sầm Thị H1, sinh năm 2001 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2016 và con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án: - Ngày 29/9/2021 bị Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại bản án số 95/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 28/4/2022, chưa được xoá án tích; - Ngày 26/4/2023 bị Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại bản án số 32/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 07/02/2025, chưa được xoá án tích. Tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Vi Quốc T**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 22/8/1992 tại xã C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản L, xã C, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân số: 040092016629. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Văn M (đã chết) và bà Vang Thị Hoài . Vợ, con: Chưa có. Tiền án: - Ngày 20/5/2024 bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" tại bản án số 25/HSST, chấp

hành xong hình phạt ngày 16/01/2025, chưa được xoá án tích. Tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: **Sầm Văn Y**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 17/3/1981 tại xã C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân số: 040081006581. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 5/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Sầm Văn T1 và bà Lo Thị T2 (đều đã chết). Vợ là Vi Thị V và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2004 và con nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 28/6/2022 bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 09/11/2023. Nhân thân: Năm 2017 bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: **Lương Văn T3**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 26/02/1992 tại xã C, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản C, xã C, tỉnh Nghệ An.

Căn cước công dân số: 040092024283. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lương Văn Đ và bà Vi Thị L. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 01/4/2024 bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 27/8/2025. Nhân thân: - Ngày 15/01/2014 bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt ngày 16/6/2015; - Ngày 23/6/2017 bị Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý:, chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2019; - Ngày 22/10/2020 bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 16/9/2022. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ ngày 07/10/2025, Vi Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37G1-033.28 chở Lương Văn T3 đến nhà của Sầm Văn Q ở Bản C, xã C, tỉnh Nghệ An để uống rượu. Sau khi uống rượu xong, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Q nói với T3 và T là Q đi lên xã Q có tí việc (Mục đích Q đi tìm mua ma tuy để sử dụng). Lúc này, T3 nói "Sẵn có xe T ở đây, đi thì để T3 chở đi", Q đồng ý và nói "Để Q chở cho". Khi Q và T3 ra lấy xe để đi thì T chạy theo nói "Xe T để T đi cùng cho vui chứ ở nhà biết khi mô bay về". Sau đó, Q điều khiển xe mô tô của T (biển kiểm soát 37G1-033.28) chở T3 và T ngồi sau đi lên khu vực xã Q, tỉnh Nghệ An. Khi lên đến khu vực bản Mường Mừn, xã Q, Q dừng xe mô tô lại rồi nói với T và T3 đứng chờ để Q đi công việc riêng. Q xuống xe một mình đi bộ vào trong khu vực bản Mường Mừn để tìm mua ma túy. Q đi bộ vào khoảng 40m thì gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở bên đường,

nên Q đi lại nói chuyện và hỏi người đàn ông này "Có ma túy Heroine không? bán cho hai trăm nghìn đồng", người đàn ông nói đưa tiền đây. Q lấy trong người ra số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đưa cho người đàn ông đó, người này cầm tiền đi khoảng 5 phút rồi quay lại đưa cho Q 01 (Một) gói được bọc phía ngoài bằng bao ni lông màu trắng. Biết vừa mua được ma tuý, nên Q cầm cất giấu vào trong túi quần bên trái của mình đang mặc đi ra gặp T3, T đang đứng chờ và nói "Về thôi" (Q không nói là mua được ma túy H2 với T3, T). T điều khiển xe mô tô chở Q và T3 đi về. Khi đi ra khỏi khu vực bản Mường Mừn do không quen đường nên T giao xe mô tô cho Q điều khiển. Q điều khiển xe mô tô chở T3 và T về nhà Q tại bản C, xã C, tỉnh Nghệ An. Khi về đến cổng, Q thấy trong nhà có nhiều người nên Q điều khiển xe mô tô chở T3 và T đi sang nhà Sầm Văn Y, trú tại bản Chiềng Ban, xã C, tỉnh Nghệ An.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến nhà của Y thì T và T3 đứng ở sân, Q vào trong nhà trước, sau đó T3 và T cùng đi vào ngồi ở ghế phòng khách nhà Y. Q đi vào phòng ngủ của Y và gọi Y dậy nói "Có khách đến chơi". Y đi ra ngồi ở bàn uống nước ở phòng khách cùng với Q, T và T3. Tại đây, Q lấy gói ma tuy vừa mua được tại xã Q ra để ở trên bàn nói với T3, T và Y: "Hàng đây, chơi đi". Y nói "Không, sợ lắm". Q nói với Y: "Chơi một tý cho tỉnh táo" thì Y đồng ý. T lấy gói thuốc lá Thăng Long từ trong túi quần của T đang mặc ra rồi bóc lấy phần giấy bạc bên trong gói thuốc lá xé nhỏ thành 02 (Hai) mảnh đưa cho Q 01 (Một) mảnh, T cầm 01 (Một) mảnh. Lúc này, Q lấy một ít ma tuý (Heroine) bỏ lên trên mảnh giấy bạc mà T vừa đưa, rồi lấy bật lửa ở trên bàn của Y đốt lên mảnh giấy bạc để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Q đưa mảnh giấy bạc vừa sử dụng cho Y, rồi dùng bật lửa đốt phía dưới mảnh giấy bạc cho Y sử dụng. Còn T lấy ma túy (Heroine của Q) để lên mảnh giấy bạc, dùng bật lửa của T đốt phía dưới mảnh giấy bạc, khi khói ma túy bốc lên thì T sử dụng hít vào cơ thể. Sau khi T sử dụng xong, thì tiếp tục đưa mảnh giấy bạc còn chứa chất ma tuy cho T3 và dùng bật lửa đốt phía dưới giấy bạc để cho T3 sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, lúc này, trên bàn vẫn còn một ít chất ma túy, thấy vậy T3 nói "Cho xin một ít để chích nha" thì Q, Y, T đang phê ma túy nên tất cả im lặng, không nói gì, nên T3 lấy giấy màu vàng, trắng (giấy chống ẩm thuốc lá) gói số ma túy đang còn trên bàn cất giấu trong người để sử dụng riêng. Một lúc sau, Y mời mọi người ở lại nhà mình ăn cơm. Khi ngồi ăn cơm T3 mang theo gói ma túy mà T3 cất giấu trước đó để phía bên trái ngay tại vị trí ngồi của T3.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an xã C, tỉnh Nghệ an vào kiểm tra, phát hiện trên chiếu tại vị trí chỗ ngồi của T3 có một gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng trắng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng (Nghi là ma túy loại Heroine), kiểm tra xung quanh phòng, phát hiện tại mép dưới cửa sổ (gần vị trí T ngồi lúc sử dụng ma túy) phát hiện 01 (Một) mảnh giấy bạc ám khói màu đen (đây là mảnh giấy bạc T dùng để đốt ma túy cho T và T3 sử dụng), thu giữ trên bàn (chỗ các đối tượng sử dụng ma túy) 02 (Hai) bật lửa ga màu đỏ. Các đối tượng Q, T, T3, Y đều khai nhận vừa sử dụng ma túy (Heroine) xong bị phát hiện, gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất cục bột màu trắng là ma túy (Heroine) mà cả 4 người chưa sử dụng hết, T3 xin cất giấu để sử dụng riêng. Sau đó, Công an xã C, tỉnh Nghệ An tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở để tiếp tục điều tra, làm rõ và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 08/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sầm Văn Q, Sầm Văn Y, Lương Văn T3 tại bản C, xã C, tỉnh Nghệ An và Vi Quốc T tại bản L, xã C, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội các đối tượng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vào hồi 8 giờ 05 phút ngày 08/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát diều tra Công an tỉnh N xác định: 01 (Một) gói giấy bạc màu vàng, trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghi là Heroine) thu giữ của Lương Văn T3 sau khi loại bỏ bao bì, khối lượng chất cục bột màu trắng là 0,11g (Không phảy mười một gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ 0,11g gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 499/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 14/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lương Văn T3 gửi đến giám định là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,11g (không phảy mười một gam); Trên mảnh giấy bạc màu vàng trắng, một mặt có ám khói màu đen thu giữ của Vi Quốc T gửi đến giám định có bám dính chất ma túy, loại Heroine.

Kết quả Test nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Sầm Văn Q, Sầm Văn Y, Vi Quốc T, Lương Văn T3 vào ngày 07/10/2025 cho kết quả dương tính với chất ma túy (Morphin).

Ngày 08/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh ra Quyết định Trưng cầu giám định số 15609/QĐ-CSMT, giám định mẫu nước tiểu của Sầm Văn Y, Lương Văn T3. Đối với Sầm Văn Q, Vi Quốc T thì không giám định mẫu nước tiêu.

Tại kết luận giám định độc chất số 828/1156-1157/25/KLGDĐC-PYQG ngày 27/10/2025 của V1, Bộ Y1 kết luận: "Mẫu nước tiểu 1156/25 (của Sầm Văn Y). Có tìm thấy M1. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên; "Mẫu nước tiểu 1157/25 (của Lương Văn T3). Có tìm thấy M1. Không tìm thấy các chất ma tuý khác nêu trên.

Quá trình điều tra, xác minh tại địa phương, Lương Văn T3 là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của Chủ tịch UBND xã C, tỉnh Nghệ An, theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, có thời hạn từ ngày 28/8/2025 đến ngày 28/8/2027. Sầm Văn Y là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của Chủ tịch UBND xã C, huyện Q cũ (Nay là xã C, tỉnh Nghệ An), theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, có thời hạn từ ngày 9/11/2023 đến ngày 9/11/2025). Còn các đối tượng khác Sầm Văn Q, Vi Quốc T thì không thuộc 04 diện đối tượng theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-KV10 ngày 14/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Nghệ An đã quyết định truy tố Sầm Văn Q ra trước Toà án để xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b, h khoản 2 Điều 255; Vi Quốc T và Sầm Văn Y về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 255; Lương Văn T3 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt Sầm Văn Q từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt Vi Quốc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt Sầm Văn Y từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đề nghị xử phạt Lương Văn T3 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội ''Sử dụng trái phép chất ma túy''. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 04 phong bì thư bưu điện viền xanh trắng đỏ được dán kín theo quy đinh, bên trong chứa vỏ bao bì đựng ban đầu còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, một mặt có ám khói màu đen; 02 bật lửa màu đỏ. Trả lại cho bị cáo Vi Quốc T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA sirius màu trắng vàng đen, biển kiểm soát 37G1-033.28. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được vào khoảng 18 giờ ngày 07/10/2025, Vi Quốc T đi xe máy chở Lương Văn T3 đến nhà của Sầm Văn Q để uống rượu. Sau khi uống rượu xong, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Q nói với T3 và T là Q đi lên xã Q có tí việc (Mục đích Q đi tìm mua ma tuy để sử dụng). Sau đó Q điều khiển xe máy của T chở T và T3 đi lên khu vực bản Mường Mừn, xã Q thì dừng lại xuống xe rồi nói T và T3 chờ Q đi công việc riêng. Q một mình đi bộ vào trong khu vực bản Mường

Mừn tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Q đi đến chỗ T và T3 đang chờ rồi cả ba người cùng đi về, việc Q đi mua ma túy và sau khi đã mua được ma túy thì T và T3 đều không biết. Khi về đến cổng nhà Q thì Q thấy trong nhà có nhiều người nên Q điều khiển xe máy chở T3 và T đi sang nhà Sầm Văn Y. Tại nhà ở của Y thì Q đã rủ T, Y và T3 cùng cùng sử dụng ma túy và T, Y, T3 đều đồng ý. T lấy gói thuốc lá Thăng Long từ trong túi quần của T đang mặc ra rồi bóc lấy phần giấy bạc bên trong gói thuốc lá xé nhỏ thành hai mảnh đưa cho Q một mảnh, T cầm một mảnh. Q lấy một ít ma tuý bỏ lên trên mảnh giấy bạc mà T vừa đưa, rồi lấy bật lửa ở trên bàn của Y đốt lên mảnh giấy bạc để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, Q đưa mảnh giấy bạc vừa sử dụng cho Y, rồi dùng bật lửa đốt phía dưới mảnh giấy bạc cho Y sử dụng. T lấy ma túy của Q để lên mảnh giấy bạc, dùng bật lửa của T đốt phía dưới mảnh giấy bạc, khi khói ma túy bốc lên thì T sử dụng hít vào cơ thể. Sau khi T sử dụng xong thì tiếp tục đưa mảnh giấy bạc còn chứa chất ma tuy cho T3 và dùng bật lửa đốt phía dưới giấy bạc để cho T3 sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, lúc này, trên bàn vẫn còn một ít chất ma túy, thấy vậy T3 nói "Cho xin một ít để chích nha" thì Q, Y, T đang phê ma túy nên tất cả im lặng, không nói gì, nên T3 lấy giấy màu vàng, trắng (giấy chống ẩm thuốc lá) gói số ma túy đang còn trên bàn cất giấu trong người để sử dụng riêng. Một lúc sau, Y mời mọi người ở lại nhà mình ăn cơm. Khi ngồi ăn cơm T3 mang theo gói ma túy mà T3 cất giấu trước đó để phía bên trái ngay tại vị trí ngồi của T3. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an vào kiểm tra, phát hiện bắt quả tang hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời thu giữ 01 gói ma túy tại bị cáo Lương Văn T3 có khối lượng 0,11g, 02 bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc ám khói màu đen.

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo Sầm Văn Q, Vi Quốc T, Sầm Văn Y đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Sầm Văn Y vào ngày 07/10/2025. Q là người cung cấp ma túy, lấy ma túy bỏ vào giấy bạc (của T đưa) và dùng bật lửa hơ đốt để Q và Y sử dụng, ngoài ra vào năm 2023 Q bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" với tình tiết tăng nặng là "Tái phạm", chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội; T là người cung cấp giấy bạc cho Q và là người trực tiếp lấy ma túy bỏ vào giấy bạc của mình, dùng bật lửa hơ đốt cho T và T3 sử dụng; Y là người cung cấp địa điểm nhà ở cùa mình để cho các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy đồng thời là người cùng sử dụng ma túy với các bị cáo còn lại; T3 là người tàng trữ 0,11g ma túy Heroine để sử dụng, đây là số ma túy sau khi các bị cáo vừa sử dụng xong còn thừa lại một ít và chưa kịp sử dụng tiếp. Ngoai ra, T3 còn là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Nghệ An, thời gian quản lý sau cai nghiện từ ngày 28/8/2025 đến ngày 28/8/2027. Mặc dù đang Trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng ngày 07/10/2025 T3 vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Tại kết luận giám định độc chất số 828/1156-1157/25/KLGDĐC-PYQG ngày 27/10/2025 của V1, Bộ Y1 kết luận có tìm thấy Morphin trong mẫu nước tiểu của Lương Văn T3. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Sầm Văn Q đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, h khoản 2 Điều 255

Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) ; Vi Quốc T và Sầm Văn Y đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Lương Văn T3 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025) đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Ngoài ra, Sầm Văn Y còn là đối tượng đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện, qua test nhanh nước tiểu và kết luận giám định mẫu nước tiểu có tìm thấy M1. Tuy nhiên căn cứ vào hướng dẫn của liên ngành tư pháp trung ương thì đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong hành vi cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và bị khởi tố về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì không xem xét xử lý về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Sầm Văn Q vào ngày 07/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không xác định được tên tuổi, lại lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, vai trò của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép và sử dụng trái phép, nhưng các bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Đối với Sầm Văn Q là người có vai trò chính về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng thuộc trường hợp định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, đó là "Tái phạm nguy hiểm" theo điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

Đối với Vi Quốc T là người thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tặng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần phải xử phạt nghiêm.

Đối với Sầm Văn Y phạm tội đồng phạm với vai trò giúp sức, đã cung cấp địa điểm là nhà ở của mình để cho các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy với các bị cáo còn lại trong vụ án. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có một tiền sự và một nhân thân. Vì vậy, cũng cần phải xử phạt nghiêm.

Đối với Lương Văn T3 phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có một tiền sự và ba nhân thân nên cũng cần phải xử phạt nghiêm.

Xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Xử lý vật chứng: Qúa trình điều tra đã thu giữ: 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,11g, đã trích toàn bị đi giám định và đã giám định hết, nay còn lại vỏ bao bì đựng ban đầu sau khi giám định được bỏ trong một phong bì thư dán kín theo quy định; 01 mảnh giấy bạc màu vàng, trắng, một mặt có ám khói màu đen được bỏ trong một phong bì thư dán kín theo quy định; 02 bật lửa màu đỏ trên thân vỏ có in chữ "555 Vip Hoa Việt", mỗi bật lửa được bỏ trong một phong bì thư dán kín theo quy định. Đây là những vật chứng dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius màu trắng, vàng, đen, biển kiểm soát: 37G1-03328, số máy: 5C64-915460; số khung: RLCSSC640CY915445, xe đã qua sử dụng. Đây là tài sản của Vi Quốc T không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho Vi Quốc T theo quy định.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt **Sầm Văn Q** 09 (C1) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 07/10/2025.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt **Vi Quốc T** 08 (T4) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 07/10/2025.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt **Sầm Văn Y** 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 07/10/2025.

4. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt **Lương Văn T3** 03 (Ba) năm 06 (S) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 06 (S) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 07/10/2025.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì bưu điện, viền xanh trắng đỏ, được dán kín, niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vỏ bao bì đựng ban đầu còn lại sau khi lấy mẫu giám định.

- 01 (Một) phong bì thư bưu điện, viền xanh trắng đỏ, được dán kín, niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa 01 mảnh giấy bạc màu vàng, trắng, một mặt có ám khói màu đen.

- 02 (Hai) bật lửa màu đỏ trên thân vỏ có in chữ "555 Vip Hoa Việt", mỗi bật lửa được bỏ vào trong một phong bì thư bưu điện, viền xanh trắng đỏ được dán kín, niêm phong theo đúng quy định.

- Trả lại cho bị cáo Vi Quốc T 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius màu trắng, vàng, đen, biển kiểm soát: 37G1-033.28, số máy: 5C64-915460; số khung: RLCS5C640CY915445, xe đã qua sử dụng.

(Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào ngày 21/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, Nghệ An).

6. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Sầm Văn Q, Vi Quốc T, Sầm Văn Y và Lương Văn T3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, đều được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND khu vực 10, VKSND t Nghệ An;
- Phòng KTNV&THAHS, TAND t Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Tiến; Công an xã Châu Tiến;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS KV 10;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng.

Lô Văn Linh